



TUẦN SINH HOẠT CÔNG DÂN HSSV NĂM HỌC 2024 - 2025

NỘI DUNG: **QUY CHẾ ĐÀO TẠO**

Đơn vị phụ trách: Phòng Đào tạo

Email: aao@agu.edu.vn - regis@agu.edu.vn

Website: <http://aao.agu.edu.vn>

Facebook: aao.agu.edu.vn (Phòng Đào tạo – Trường Đại học An Giang)

ĐT: 0296.3846 074 – 0296.625 35 72

Quy chế đào tạo

- Là các quy định liên quan đến học vụ và được xây dựng dựa trên quy định của Bộ GD&ĐT và ĐHQG HCM.
- Đối với sinh viên các khoá DH22, DH23 sẽ áp dụng Quy chế đào tạo ban hành theo **QĐ số 408/QĐ-ĐHAG ngày 20/4/2020**.
- Sinh viên có thể xem trích Quy chế đào tạo trong sổ tay sinh viên hoặc xem đầy đủ tại website của Phòng Đào tạo (mục Văn bản - Quy chế).

Học chế tín chỉ

- Sinh viên học theo cách tích lũy kiến thức;
- Sinh viên tự chọn tiến độ học tập thông qua việc tự đăng ký HP vào đầu mỗi học kỳ;
- Lớp học tổ chức theo các nhóm HP;
- Chương trình đào tạo mềm dẻo, đa dạng hóa hướng chuyên môn;
- Sinh viên có thể học cùng lúc hai chương trình;
- Không thi tốt nghiệp mà thay bằng thực hiện khóa luận hoặc học các học phần thay thế.

Chương trình đào tạo

- **Chương trình đào tạo (CTĐT)** là sự kết hợp HP và các hoạt động có liên quan, được tổ chức theo trình tự để đạt được mục tiêu giáo dục do Trường ĐHAG công bố, giúp sinh viên tích lũy được những chuẩn đầu ra xác định; hoặc chuyển đổi, liên thông lên trình độ giáo dục cao hơn.
- **CTĐT** được cấu trúc các HP thuộc hai khối kiến thức là giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp.

Học phần (HP)

- **Tín chỉ** là đơn vị để tính khối lượng học tập.
- **HP** là đơn vị cấu thành chương trình đào tạo, có khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn, thuận tiện cho sinh viên tích lũy trong quá trình học tập.
- **Đề cương chi tiết HP** thể hiện rõ chuẩn đầu ra, số tín chỉ, điều kiện tiên quyết/học trước (nếu có), nội dung lý thuyết và thực hành, giáo trình, tài liệu, cách thức đánh giá,...

Học phần (HP)

Có 02 loại HP:

- **HP bắt buộc** là HP chứa đựng những nội dung kiến thức chính yếu của CTĐT và bắt buộc sinh viên phải tích lũy;
- **HP tự chọn** là HP chứa đựng những nội dung kiến thức cần thiết và sinh viên được tự chọn theo hướng chuyên môn, tạo sự mềm dẻo cho CTĐT. Các học phần tự chọn có thể được xếp theo từng nhóm. Sinh viên phải được một số học phần nhất định nhằm tích lũy đủ số tín chỉ tối thiểu quy định cho từng nhóm HP tự chọn tương ứng.

Sinh viên có thể rút điểm học phần tự chọn đạt điểm nhỏ nhằm cải thiện điểm TBCTL.

Học phần (HP)

Trong 02 loại HP trên, tùy theo nội dung, tính chất liên hệ giữa các mảng kiến thức, có thể phân chia thành:

- **HP tiên quyết:** HP tiên quyết đối với học phần A là HP mà sinh viên phải hoàn thành quá trình học tập, tích lũy được trước khi đăng ký và theo học HP A.
- **HP song hành:** HP A là HP song hành của HP B khi điều kiện bắt buộc để đăng ký học HP B là sinh viên đã đăng ký hoặc đang học HP A.

Học phần (HP)

- **HP tương đương:** một hay nhiều HP được gọi là tương đương với một hay nhiều HP của CTĐT khi các HP này có nội dung và thời lượng tương đương yêu cầu cơ bản nhất HP đó..
- **HP thay thế:** được sử dụng khi một HP thuộc CTĐT thay đổi hoặc điều chỉnh, không còn tổ chức giảng dạy và được thay thế bằng HP khác đang còn tổ chức giảng dạy hoặc HP mới.
- **HP chung:** HP có nội dung giảng dạy và học tập thống nhất theo quy định của Bộ GD&ĐT, ĐHQG-HCM

Học phần (HP)

- **HP điều kiện** là các HP mà kết quả đánh giá của nó không tính vào ĐTBHK, ĐTBCTL nhưng là điều kiện để xét tốt nghiệp.

Các học phần điều kiện:

- Giáo dục thể chất
- Giáo dục quốc phòng và an ninh
- Tin học đại cương

Xét miễn học HP

- SV được phép xin miễn học phần GDQPAN khi đã có chứng chỉ, khi đó SV phải chủ động làm đơn rút môn học GDQPAN khi nhà trường đăng ký cứng theo đợt học của lớp.
- SV được phép xin miễn môn học Tin học đại cương và Ngoại ngữ không chuyên khi đã có bằng tốt nghiệp/chứng chỉ theo Quy định chuẩn trình độ ngoại ngữ và tin học đối với sinh viên trình độ đại học ban hành kèm **Quyết định 656/QĐ-ĐHAG** ngày **25/9/2020** của Hiệu trưởng Trường ĐHAG.

Tổ chức đào tạo

- Tổ chức đào tạo theo khóa học, năm học và học kỳ.
- Khóa học là khung thời gian thiết kế để sinh viên hoàn thành một CTĐT cụ thể.
- Một năm học được tổ chức thành 02 học kỳ chính với tổng số tối thiểu 30 tuần thực học. Ngoài ra, Trường ĐHAG tổ chức thêm một học kỳ phụ và có ít nhất 05 tuần thực học.
- Thời gian **tối đa** hoàn thành CTĐT theo thiết kế là **1,5 lần** thời gian thiết kế của chương trình đào tạo (thời gian thiết kế là 04 năm thì thời gian tối đa là 06 năm)

Lớp học

- Lớp sinh viên là tập hợp các sinh viên cùng ngành, cùng khóa nhằm duy trì các sinh hoạt đoàn thể, hoạt động, phong trào và quản lý sinh viên trong quá trình học tập. Mỗi lớp sẽ được Nhà trường phân công một Cố vấn học tập (CVHT) cũng là GVCM.
- Lớp HP bao gồm các sinh viên theo học cùng HP, có cùng thời khóa biểu của môn học trong học kỳ.

Cố vấn học tập

- CVHT là người được Hiệu trưởng bổ nhiệm theo đơn vị lớp học chuyên ngành để đảm nhận công việc tư vấn và hỗ trợ sinh viên phát huy tối đa khả năng học tập, nghiên cứu khoa học và định hướng nghề nghiệp; thực hiện công tác quản lý sinh viên của lớp học chuyên ngành được phân công.
- Chức năng, nhiệm vụ của CVHT được quy định tại Quy định công tác CVHT, giáo viên chủ nhiệm tại Trường ĐHAG ban hành kèm theo **QĐ 362/QĐ-ĐHAG** ngày **25/3/2015** của Hiệu trưởng Trường ĐHAG.

Đăng ký HP

- Học kỳ I: SV học theo TKB của nhà trường.
- Từ học kỳ II trở đi, SV tự đăng ký HP theo thời gian thông báo cụ thể của Nhà trường.
- Để được xét cấp học bổng, SV phải đăng ký ít nhất **15 tín chỉ/học kỳ**.
- Sinh viên cần theo dõi thời khóa biểu thường xuyên, cần xem lại TKB ít nhất mỗi tuần một lần vào cuối tuần.

ĐK học lại, học cải thiện

- Học lại (**môn không đạt, xếp hạng Yếu và kém**):
 - HP bắt buộc: Học lại HP nợ hoặc HP thay thế nếu HP nợ không còn được tổ chức.
 - HP tự chọn: Có thể học lại HP nợ hoặc HP khác cùng nhóm tự chọn.
- Học cải thiện (**môn đạt, xếp hạng Trung bình trở lên**):
 - Điểm cao nhất được tính vào ĐTBTC tích lũy.
 - Phải đăng ký bằng phiếu.

Không được miễn/giảm học phí khi đăng ký học lại/học cải thiện

Điểm của HP

Xếp hạng	Thang điểm hệ 10	Thang điểm hệ 100 (tham khảo)	Thang điểm hệ 4 (tham khảo)	
			Điểm số	Điểm chữ
Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	Từ 90 đến 100	4,0	A+
Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	Từ 80 đến cận 90	3,5	A
Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	Từ 70 đến cận 80	3,0	B+
Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	Từ 60 đến cận 70	2,5	B
Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0	Từ 50 đến cận 60	2,0	C
Yếu	Từ 4,0 đến cận 5,0	Từ 40 đến cận 50	1,5	D+
Kém	Từ 3,0 đến cận 4,0	Từ 30 đến cận 40	1,0	D
	< 3,0	Dưới 30	0,0	F

Điểm của HP

- **Điểm HP:** Điểm dùng để đánh giá HP được gọi là điểm tổng kết HP hay điểm HP (sau đây gọi chung là điểm HP). Điểm HP là điểm đánh giá kết quả học tập của SV trong suốt học kỳ đối với HP đó;
- Điểm HP làm tròn đến 01 chữ số thập phân

Thi kết thúc HP

- Cuối mỗi học kỳ, Trường tổ chức 01 kỳ thi kết thúc HP và 01 kỳ cải thiện dành cho các sinh viên có nguyện vọng thi lại, thi cải thiện.
- Đăng ký thi cải thiện:
 - Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày thi lần đầu
 - Phải đóng học phí ôn thi (1/3 học phí đăng ký học)
 - Chỉ tổ chức ôn tập nếu có ít nhất 20 SV đăng ký
 - Có thể rút đăng ký thi chậm nhất 1 ngày trước ngày thi

Đăng ký tại phòng Đào tạo ĐT01

Tính điểm HP

- Cách tính điểm HP:

$$\text{Điểm TK} = 6 * 50\% + 5 * 50\% = 5.5$$

→ Điểm chữ là **C**

- Cách tính điểm thi cải thiện (lần 1 đạt từ C trở lên):

$$\text{MAX} = (5.5; 4) = \mathbf{5.5} \rightarrow \text{Điểm chữ là } \mathbf{C}$$

cải thiện là 4

- → Điểm TK của HP ENG110 là ?

Tính điểm HP

❖ Cách tính điểm thi lại (lần 1 bị điểm không đạt):

- Điểm TKHP là điểm thi lại (có tính điểm thường xuyên)

$$\text{Điểm TK} = 3 * 50\% + 6 * 50\% = 4.5$$

→ Điểm chữ là **D+**

$$\text{Điểm TK} = 3 * 50\% + 7 * 50\% = 5$$

→ Điểm chữ là **C**

Điểm Trung bình chung

2. **Điểm TBC HK (xét học bổng)** và **điểm TBC TL (xét tốt nghiệp)** được tính theo như sau và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó:

A : là điểm TBC HK hoặc điểm TBC TL;

a_i : là điểm của HP thứ i ;

n_i : là số tín chỉ của HP thứ i ;

n : là tổng số HP.

Điểm Trung bình chung

VD1: SV trong 1 học kỳ học 3 học phần (**HP 1: 2TC**, **HP 2: 2TC**, **HP 3: 3TC**) và điểm tương ứng là **7,5**; **9**, **4,5** thì khi đó, điểm trung bình chung học kỳ sẽ là:

$$A = \frac{2 \times 7,5 + 2 \times 9 + 3 \times 4,5}{7} = 6,64$$

Điểm TBCTL sẽ là: $A = \frac{2 \times 7,5 + 2 \times 9}{4} = 8,25$

→ Số tín chỉ tích lũy: **4**

Học phí

- Thời gian nộp học phí ở các học kỳ: Theo thông báo đầu năm của Trường.
- SV không hoàn thành việc đóng học phí trong thời gian quy định sẽ không được dự thi kết thúc học phần và phải nhận điểm 0 ở cột điểm thi cuối kỳ.

Cảnh báo KỶ HP

Việc cảnh báo kết quả học tập được thực hiện theo từng học kỳ nhằm nhắc nhở SV kém điều chỉnh và lập phương án học tập thích hợp. SV thuộc một trong các trường hợp sau sẽ bị cảnh báo kết quả học tập:

- Tổng số tín chỉ không đạt trong học kỳ vượt quá 50% khối lượng đã đăng ký học trong học kỳ hoặc tổng số tín chỉ nợ đọng từ đầu khóa học vượt quá 24 tín chỉ;
- Theo thang điểm hệ 10, ĐTBHK đạt dưới 2,00 đối với học kỳ đầu của khóa học, dưới 3,00 đối với học kỳ tiếp theo hoặc dưới 4,00 đối với các học kỳ sau đó;
- Không hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định.

Đình chỉ học tập

Nếu sinh viên vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Đã hết thời gian tối đa hoàn thành khóa học.
- Đã bỏ học từ một học kỳ chính trở lên.
- Bị cảnh báo kết quả học tập hai lần liên tiếp hoặc bị cảnh báo lần thứ ba không liên tiếp.
- Vi phạm các quy định khác của Trường ĐHAG đến mức đình chỉ học tập và xóa tên khỏi danh sách sinh viên.

Tạm dừng học tập

Sinh viên được quyền tạm dừng học tập và được bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau:

- Được điều động vào lực lượng vũ trang;
- Bị ốm, thai sản hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền.
- Trường hợp vì lý do cá nhân, sinh viên phải học ít nhất một học kỳ ở Trường ĐHAG, không thuộc vào các trường hợp bị đình chỉ học tập.

Tạm dừng học tập

- Ngoại trừ tạm dừng do thi hành nghĩa vụ quân sự thì thời gian tạm dừng vì các lý do khác đều được tính vào thời gian tối đa hoàn thành khóa học (1,5 lần thời gian thiết kế CTĐT).
- Sinh viên không được tạm dừng quá 2 học kỳ chính liên tiếp. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.
- Sinh viên tạm dừng học tập, khi muốn trở lại học tiếp tại Trường ĐHAG phải hoàn tất thủ tục nhập học theo quy định.

Điều kiện TN

- Hoàn tất chương trình đào tạo;
- Điểm TBCTL đạt trung bình trở lên theo thang điểm hệ 10;
- Điểm rèn luyện toàn khóa phải đạt từ 50 điểm trở lên;
- Đạt chứng chỉ chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh, hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất;
- Đạt chuẩn đầu ra tin học và ngoại ngữ theo quy định hiện hành;
- Tại thời điểm xét tốt nghiệp, sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập.

Xếp hạng TN

XẾP HẠNG	THANG ĐIỂM HỆ 10
Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0
Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0
Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0
Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0
Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0

CC GDQPAN

Chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh: gồm 4 học phần

- Giáo dục quốc phòng và an ninh 1 (MIS211, 3TC)
- Giáo dục quốc phòng và an ninh 2 (MIS212, 2TC)
- Giáo dục quốc phòng và an ninh 3 (MIS213, 1TC)
- Giáo dục quốc phòng và an ninh 4 (MIS214, 2TC)

Sinh viên được cấp chứng chỉ khi có điểm trung bình chung 4 học phần trên (trọng số là số TC) đạt từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10.

Ngoại ngữ

Chuẩn trình độ ngoại ngữ và tin học (QĐ số 656/QĐ-ĐHAG ngày 27/5/2020):

Điều kiện xét tốt nghiệp

**Sv không chuyên ngành ngoại ngữ
(đạt một trong các điều kiện bên dưới)**

Anh, Pháp, Trung, Đức, Nhật, Hàn

1. Bằng tốt nghiệp ngành ngoại ngữ tối thiểu trình độ cao đẳng;
2. Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3 (B1) theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR) đối với tiếng Anh hoặc tương đương;
3. Chứng nhận VNU-EPT đạt từ 176 điểm hoặc tương đương;

**Sv chuyên ngành ngoại ngữ
(phải đạt cả hai điều kiện bên dưới)**

1. Ngoại ngữ chính: phải đạt chứng chỉ từ bậc 5 (C1) theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR) hoặc tương đương
2. Đối với ngoại ngữ phụ (đạt một trong số các điều kiện bên)

- Sinh viên có thể dùng chứng chỉ để xét miễn các học phần Tiếng Anh không chuyên trong CTĐT.

Tin học

Chuẩn trình độ ngoại ngữ và tin học (QĐ số 656/QĐ-ĐHAG ngày 27/5/2020):

Điều kiện xét miễn học phần Tin học đại cương và nhận bằng tốt nghiệp:

1. Chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản hoặc nâng cao do Trung tâm Tin học – Trường ĐHAG cấp
2. Có chứng chỉ tin học quốc tế IC3 do Certiport của Mỹ cấp hoặc có ít nhất 3 chứng chỉ tin học quốc tế MOS do Microsoft cấp.

Thời gian hiệu lực của chứng chỉ

Thời gian hiệu lực sử dụng chứng chỉ để xét miễn học phần / xét tốt nghiệp / nhận bằng tốt nghiệp:

- Trên chứng chỉ không ghi thời gian hiệu lực \Rightarrow bất cứ thời điểm nào trong khóa học
- Trên chứng chỉ có ghi thời gian hiệu lực \Rightarrow chứng chỉ phải còn thời hạn 02 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp chứng chỉ

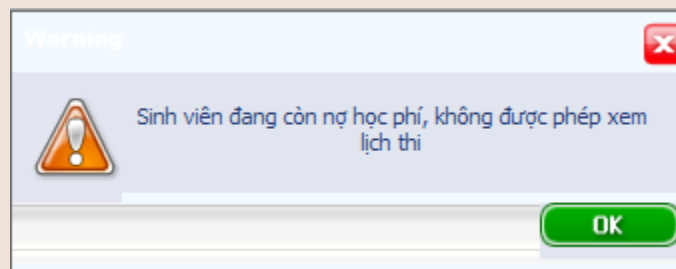
Xin mở học phần theo nhu cầu

- Đối với học phần không còn tổ chức giảng dạy và không thể thay thế bằng các học phần khác, được xem xét mở ngoài kế hoạch ở mọi học kỳ và không quy định số lượng sinh viên đăng ký.
- Đối với các học phần còn tổ chức giảng dạy hoặc có thể thay thế bằng các học phần khác, chỉ được xem xét mở trong học kỳ hè với điều kiện số lượng sinh viên đăng ký học phải từ 20 sv trở lên.

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ
SINH VIÊN CẦN LƯU Ý**

Lịch thi

- Lịch thi (do **P.KT & ĐBCL** thực hiện và thường được gửi về Khoa trước ngày thi ít nhất 1 tuần). Đồng thời lịch và danh sách thi sẽ được cập nhật lên website Đăng ký HP.
- Khi SV nợ học phí sẽ không xem được lịch thi và bị cấm thi:



STT	Mã sinh viên	Họ sinh viên	Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Tên lớp	Mã khoa	Tên khoa	Ghi chú
1	CGT107093	Nguyễn Thị	Lụa	20/07/92	CD35GT	Cao đẳng chính quy-SP Giáo dục Tiểu học-2010	SP	Sư Phạm	
2	CGT115153	Neàng Sa	My	/ /92	CD37GT	Cao đẳng chính quy-SP Giáo dục Tiểu học-2012	SP	Sư Phạm	
3	CGT115166	Nguyễn Thanh	Phong	09/07/93	CD36GT	Cao đẳng chính quy-SP Giáo dục Tiểu học-2011	SP	Sư Phạm	Cấm thi vì nợ HP
4	CGT115167	Trác Minh	Phúc	14/09/92	CD36GT	Cao đẳng chính quy-SP Giáo dục Tiểu học-2011	SP	Sư Phạm	Cấm thi vì nợ HP

Xem lịch thi cải thiện/thi lại

- Không cập nhật trên website đăng ký HP, sinh viên phải theo dõi ở bảng **thông báo của Khoa, P.Hội đồng thi (NA102)** hoặc website Phòng KT&ĐBCL: **<http://exams.agu.edu.vn>** và chọn Lịch thi lần 2

HỎI & ĐÁP



Thank You